

## Nói chuyện với nhà văn Võ Hồng

Năm 1969, anh Trần Hoài Thư sau khi bị thương lần thứ hai ( 2 ) tại chiến trường Bình Định. Được phép nghỉ 15 ngày ( phép do QYV/QN cấp ) trước khi ra lại đơn vị. Anh đã về Nha Trang, và nói chuyện với nhà văn Võ Hồng. Tác giả: **Như Cánh Chim Bay**

**Hai mươi bốn năm sau.** Năm 1993 chị Nguyễn Thu Trâm cũng làm một cuộc nói chuyện với nhà văn Võ Hồng qua hai tác phẩm: **Thương Mái Trường Xưa** và **Hồn Nhiên Tuổi Ngọc** do nxb Trẻ giới thiệu hai tác phẩm này tại Thành phố biển Nha Trang.

Hai thời điểm khác nhau. Hai thế hệ khác nhau. Chúng tôi xin đi lại hai bài nói chuyện dưới đây của hai tác giả Trần Hoài Thư và Nguyễn Thu Trâm để nghe nhà văn Võ Hồng nói về tác phẩm, nhân vật, con người chung quanh ông để độc giả hiểu về cuộc đời cầm bút của một nhà văn.... ( PVN )

### Bài 1/

## Trần Hoài Thư

### Nói chuyện với tác giả Như cánh chim bay

(Tạp chí Văn 22-06-69)

Chúng tôi đến gặp Võ Hồng vào một buổi sáng chủ nhật trong một ngày về phép. Căn nhà nằm trong một khu vực hơi xa phố nhưng chúng tôi còn được nghe sự rộn rịp của xe cộ bên ngoài. Tác giả *Gió cuốn* tiếp chúng tôi niềm nở trong phòng khách cũng là nơi làm việc của ông.

Qua chén trà, và những sinh hoạt văn nghệ, chúng tôi được biết ông hiện nay mang trong lòng một mối buồn phiền, - một mối buồn phiền mà chắc chắn các văn nghệ sĩ bạn sẽ sẵn sàng chia sẻ cùng ông -. Ý nghĩ phỏng vấn bắt đầu từ đó.

*Xin ông cho độc giả Văn biết sơ lược vài nét tiểu sử của ông?*

Quê quán tôi ở Tuy An, Phú Yên. Tôi bắt đầu viết khi còn là học sinh trường Collège Qui Nhơn. Rồi kháng chiến, tôi đi dạy ở một trường Trung học. Chính thời gian đó đã cho tôi nhiều khái niệm trong các tác phẩm của tôi về sau này.

*Xin ông cho biết tác phẩm mới nhất của ông?*

*Như cánh chim bay*. Nhưng bị gặp trở ngại. Bản thảo hiện đang bị kẹt nơi Sở Phối hợp Nghệ thuật.

*Bây giờ đến lượt ông?*

Bây giờ đến lượt tôi. Nạn nhân gần đây là cô Trùng Dương. Tác phẩm nạn nhân là *Ngàn cánh hạc*. *Ngàn cánh hạc* là truyện dịch. *Như cánh chim bay* của tôi là truyện sáng tác. Nếu không cho in *Ngàn cánh hạc*, cô Trùng Dương phiền lòng mười phần thì đến lượt tôi, *Như cánh chim bay* không được phép in, tôi phải phiền lòng đến một trăm phần.

*Bởi lẽ?*

Thật dễ hiểu. Bởi lẽ *Như cánh chim bay* là sách sáng tác. Một cuốn truyện dài là kết quả của một công trình cực nhọc. Thường phải thai nghén hai năm và viết một năm. Đó là nói một cuốn truyện dài giá trị trung bình và độ dài cũng trung bình, nghĩa là dài khoảng 300 đến 400 trang in.

*Tốc độ sáng tác mà ông nói đó có phải là tốc độ tiêu chuẩn?*

Tốc độ trung bình thì có lẽ đúng hơn. Có tác giả viết mau hơn. Có tác giả viết chậm hơn. Tôi thuộc loại tác giả viết chậm. *Hoa Bươm bươm* in năm 1966. Ba năm sau tôi cho in *Như cánh chim bay*.

À, trước đây tôi có đọc *Hoa bươm bươm* của ông và tôi thấy nhà xuất bản Lá Bối rao rằng truyện *Hoa bươm bươm* sẽ được tiếp theo bằng truyện *Như cánh chim bay*.

Đúng như lời anh. Những nhân vật trong *Hoa bươm bươm* độc giả sẽ gặp lại trong *Như cánh chim bay*.

*Xin lỗi ông cho tôi đi trở lại một chút. Lúc này ông nói thời gian sáng tác một cuốn tiểu thuyết dài phỏng định là ba năm (hai năm thai nghén và một năm viết). Ông có thể giảng rõ việc thai nghén và viết nó khác nhau như thế nào?*

Dùng chữ "thai nghén", ý tôi muốn nói là đặt trọng tâm cho câu chuyện, xây dựng cái sườn, tạo ra nhân vật, xếp đặt tình tiết của câu chuyện. Công việc này đeo đuổi người tác giả thường xuyên, lúc nào cũng bắt ý suy nghĩ, suy nghĩ (*ông khẽ nhắm mắt lại*) suy nghĩ. Sau khi các tình tiết của câu chuyện đã xếp đặt ổn thỏa hợp lý thì bắt đầu viết.

*Cám ơn ông đã giải thích chi tiết. Tôi hỏi có hơi xa đề nhưng đó cũng là một dịp tốt để độc giả hiểu qua nỗi khổ nhọc của người viết và do đó họ cảm thông với nỗi buồn phiền hay uất ức của người tác giả có tác phẩm không được phép in. Nhưng, xin ông cho phép tôi dài dòng thêm một chút, cái thời gian ba năm viết một tác phẩm mà ông vừa nói, đó là kinh nghiệm riêng của ông?*

Không phải của tôi. Dường như đó là câu của André Gide trả lời một nhà báo phỏng vấn. Lâu ngày, tôi không còn nhớ chắc có phải André Gide không, nhưng nội dung câu trả lời là như vậy. Và cái kinh nghiệm cầm bút cho tôi thấy cái thời gian đó không phải là quá dài.

*Bao nhiêu công phu như vậy mà cuốn sách không được phép in thì nỗi phiền của ông phải lớn lắm?*

Đúng như anh nói. Nhất là cuốn truyện không đáng được Sở Kiểm duyệt bắt tội như vậy.

*Ông có thể cho tôi biết Sở Kiểm duyệt, à quên, Sở Phối hợp Nghệ Thuật, nhận định thế nào khi không cấp giấy phép xuất bản cho tác phẩm của ông?*

Tôi không trực tiếp nhận lời chỉ giáo của Sở Kiểm duyệt. Nhà xuất bản đưa đi kiểm duyệt và ông giám đốc nhà xuất bản viết thư cho tôi rằng, đại để Sở Kiểm duyệt bảo: Nhân vật chính trong truyện khi trở về miền Quốc gia chưa biểu lộ một tinh thần Quốc gia rõ rệt. Sở Kiểm duyệt yêu cầu tác giả sửa lại theo tiêu chuẩn đó trước khi được phép in.

Vâng, Luân là nhân vật chính. Trong Hoa bướm bướm, Luân là một thanh niên trí thức tiểu tư sản, con nhà địa chủ. Anh ta yêu nước như mọi thanh niên khác vào thời đó, mà tuyệt đối không có lập trường chính trị. Anh ta ghét thực dân Pháp, tham gia chính phủ Trần Trọng Kim rồi khi kháng chiến chống Pháp bùng nổ anh ta tham gia cuộc kháng chiến. Có điều không tích cực lắm bởi lẽ anh ta mang cái mặc cảm mình là một phần tử của chính phủ Trần Trọng Kim.

*Dường như có một nhân vật nữ nữa?*

Tên là Quỳ. Quỳ là thành phần tư bản, chịu ảnh hưởng văn hóa Pháp nặng hơn và đời sống ở thành thị mang nặng dấu vết thân Pháp hơn. Có bị bắt, bị giam và khi thả ra cô cũng tham gia kháng chiến.

*Lại cũng không tích cực bao nhiêu...*

Đúng. Các nhà phê bình văn học như ông Nguyễn Mạnh Côn, ông Uyên Thao, ông Cao Thế Dung đều có nhận xét đó. Các ông ấy đều bảo rằng những nhân vật đó còn sống ngoài lề cuộc kháng chiến.

*Ông cũng công nhận?*

Biết nói sao? Bởi lẽ tôi đã sắp đặt như vậy. Tôi để sang cuốn thứ hai, cuốn *Như cánh chim bay* họ kháng chiến tích cực hơn.

*Vì thế nên cuốn truyện bị làm khó dễ?*

Thật ra thì họ cũng tích cực hơn trong phạm vi những người thanh niên yêu nước. Luân được giao phụ trách Bình dân học vụ của một huyện rồi sau đó anh ta lên làm Trưởng Ty Bình dân học vụ. Quỳ thì đi dạy giúp một lớp huấn luyện văn hóa cho chị em cán bộ phụ nữ.

*Cán bộ tức là đoàn thể, tức là tham gia chính trị rồi.*

Tôi không để cho họ tham gia chính trị mà cả hai chỉ hoạt động trong ngành văn hóa giáo dục. Hoạt động như đại đa số những thanh niên trí thức khác không hề có chân trong đoàn thể.

*Tôi hiểu. Ý ông muốn tránh nói đến chính trị.*

Tôi không có ý đồ chính trị khi viết bộ trường giang tiểu thuyết này. Tôi chỉ khách quan mô tả lại những cảnh sống của quần chúng trong thời kháng chiến chống Pháp.

*Khó lòng mà tránh động chạm đến chính trị bởi chính trị nó nằm ở trong mọi địa hạt sinh hoạt.*

Tôi hiểu vậy nên thật là khó viết. Tôi phải lược bỏ những gì có dính dáng đến chính trị, và đó không phải là một việc dễ làm.

*Nhưng sao ông lại chọn chỉ một việc mà ông biết là không dễ làm?*

Bởi, như tôi đã trình bày với anh khi nãy, tôi muốn cho cuốn sách của tôi khách quan hết sức, vô tư hết sức.

*Ông nghĩ rằng ông đã đạt được mục đích đó?*

Tôi cho rằng tôi đã đạt được. Tôi biết anh đang nghĩ là tôi chủ quan. Nhưng tôi có thể tin tôi bởi vì một nhà phê bình, ông Trần Thiện Đạo, khi phê bình *Hoa bướm bướm* đã nhận xét như vậy (1)

*Tôi thấy từ nãy đến giờ ông hay nhắc đến chữ "khách quan, vô tư", coi như đó là tiêu chuẩn ông tự vạch ra khi cầm bút. Ông không chịu dấn thân như nhiều tác giả trong thời đại của ông...*

Vô tư và khách quan cũng là một cách dấn thân. Ông không nghĩ rằng "vô tư" là một thái độ sao? Tôi chuộng sự thật và như ông thấy đó, muốn nói cho được sự thật đâu phải là chuyện dễ. Tới đây xin ông cho tôi phép tôi được nói ngoài lề một chút. Tôi rất có cảm tình với những phóng viên báo chí - có nhiên là những phóng viên theo đúng nghĩa của nó - nghĩa là vô tư, chỉ biết viết sự thật, những điều tai nghe mắt thấy. Hai nước đang tranh chấp nhau, thì nước nào cũng nói tốt cho phần mình và chê bai nhục mạ kẻ đối địch của họ. Muốn biết rõ sự thật, người bàng quang chỉ còn có cách là đọc những bài của phóng viên, nhất là phóng viên ngoại quốc.

*Tôi hiểu ông định nói gì. Có phải rằng những điều ông viết có phần nào... giống như những điều viết của một phóng viên?*

Có phần giống như thế và cũng có phần khác. Bởi lẽ tôi không phải là một phóng viên. Tôi viết tiểu thuyết và dưới ngòi bút của tôi các nhân vật đều có nếp suy tư của họ. Những suy tư đó đều hướng về tình yêu nước, chịu những gian khổ để kháng chiến chống Pháp. Thế hệ thanh niên miền Nam chúng ta được biết bao nhiêu về giai đoạn kháng chiến đó? Họ không biết rằng những người kháng chiến ngày xưa là những người hiện sống cạnh họ hôm nay, là chú bác ba má họ, là những người công chức, là quân nhân vào cỡ tuổi 35 đến 50 tuổi, là đồng bào nông thôn và công chức thành thị. Viết về cuộc kháng chiến với một quan điểm minh bạch như vậy mà Sở Kiểm duyệt nghi ngại thì thật có hơi hẹp hòi.

*Ông có trình bày quan điểm của ông cho Sở Kiểm duyệt?*

Có.

*Ông có thể cho độc giả Văn biết những quan điểm ấy?*

Tôi trình bày câu chuyện *Như cánh chim bay* không dừng lại ở dấu chấm hết của cuốn truyện mà nó sẽ còn tiếp tục ở những cuốn sau. Tôi dự định viết bốn cuốn lấy bối cảnh cuộc kháng chiến. Hoa bướm bướm là giai đoạn chính phủ Trần Trọng Kim, cuộc Cách mạng tháng Tám, cuộc kháng chiến, Hiệp định sơ bộ. *Như cánh chim bay* là giai đoạn 1946 đến 1949. Sẽ có hai cuốn nữa giành cho giai đoạn 1949 đến 1954.

*Ông đã viết xong cả?*

Chưa. Tôi dàn xong cuốn thứ ba.

*Đầu đề của cuốn thứ ba là gì?*

Tôi chưa tìm ra. Ban đầu tôi định đặt tên là *Ngày về*. Sau tôi đổi ý kiến. Ngày về sẽ là tên cuốn thứ tư. Cuốn thứ ba tôi chưa tìm ra tên. Như vậy là trong cuốn *Như cánh chim bay* nhân vật chính chưa về miền quốc gia. Nhân vật chính còn đang kháng chiến. Tôi cũng có trình bày với sở kiểm duyệt là bộ tiểu thuyết của tôi, tôi muốn được coi là một bộ sử. Tôi viết dưới dạng tiểu thuyết cho người đọc thấy hứng thú. Tôi chỉ nhằm mục đích văn hóa, muốn ghi lại cho các thế hệ đàn em được rõ những nếp sống của dân tộc trong thời kỳ chống Pháp. Hoàn toàn không có mục đích chính trị.

*Ông có thể nhân đây; nói qua cho biết nếp sống mà ông đã chọn để ghi lưu lại cho thế hệ đàn em, như ông nói?*

Nhiều lắm. Ngay ở trong *Hoa bướm bướm* anh cũng đã thấy rồi. Trong *Như cánh chim bay* tôi có tả lại cảnh giáo viên Bình dân học vụ dạy học trong những cái chòi lá, cảnh đóng cổng đổ chữ, cảnh giao thông bằng xe goòng, cảnh xung phong nhập ngũ, cảnh gia tăng sản xuất, cảnh vận động đời sống mới, cảnh tắm bằng lá chuối.

*Tắm bằng lá chuối?*

Có nhiều điều để kể cho anh ngạc nhiên nữa. Đối với lớp tuổi thanh niên thành thị thì sự ngạc nhiên còn nhiều hơn đối với anh.

*Như cánh chim bay không được phép in, ông có biện pháp nào không?*

Tôi biết biện pháp gì bây giờ? Quyển truyện được in, tôi sẽ thăm dò dư luận khen chê để tôi viết cuốn tiếp theo. Ông đọc *Chiến tranh và hòa bình* của Tolstoi rồi chứ gì? Để viết bộ sách đó, Tolstoi đã đọc kỹ không biết bao nhiêu là tài liệu đã được in rồi. Ở miền Nam, tôi muốn tìm tài liệu, mà không có. Tôi đành phải căn cứ vào những cuốn sổ nhật ký cá nhân và số ít, rất ít những tác phẩm, những bài viết về thời đó. Tôi phải hỏi chuyện những người thời kháng chiến và họ kể lại theo trí nhớ của họ. Cuốn sách của tôi không thể đầy đủ được, nhưng tôi nghĩ rằng những cuốn sách sau nó sẽ đầy đủ hơn. Mọi chúng ta phải hy sinh để kể đến sau có kinh nghiệm. Đó, làm việc trong những hoàn cảnh thiếu

thốn như vậy, đã không được khuyến khích mà còn gặp thêm trở ngại, anh em nghĩ xem làm sao mà các tác giả của ta có thể làm giàu cho kho tàng văn hóa đất nước được?

*Lúc này ông nói rằng cuốn Như cánh chim bay, ông đã dựng xong cái sườn rồi. Vậy ông có định viết tiếp không? Theo tôi thì dù hôm nay Như cánh chim bay chưa được phép in, nhưng ông cứ viết cuốn tiếp theo. Bởi lẽ Sở Kiểm duyệt có thể sẽ xét lại.*

Tôi định nghỉ hè có thì giờ rảnh rồi tôi sẽ bắt đầu viết. Nhưng không biết có đủ hứng thú để viết không.

*Bản dịch Ngàn cánh hạc của cô Trùng Dương đã được Sở Kiểm duyệt xét lại và cho phép in rồi mà, ông có hy vọng...*

Tôi cũng mong rằng cuốn Như cánh chim bay cũng sẽ được Sở Kiểm duyệt xét lại và cho phép in.

*Tôi cũng mong như vậy.*

Nắng đã hơi lớn ở ngoài sân. Tôi nghĩ rằng những câu hỏi của tôi cũng đã tạm đầy đủ. Một vị tu sĩ vào mời ông tham dự một cuộc du ngoạn với anh em học sinh. Ông cáo vì bận. Nhìn ông ngồi trong chiếc ghế bành rộng, tôi nghĩ rằng nhà văn của chúng ta là đang bị lẻ loi hơn bao giờ hết.

---

(1) Tân văn số 1, tháng 10.1967, ông T. T. D. có viết: "*chúng ta đòi hỏi ở nhà văn hóa cái duyên kể chuyện, trình bày khách quan, và cung cấp cho chúng ta đầy đủ tài liệu, dù một cách gián tiếp, mà vẫn tôn trọng quan điểm riêng rẽ của từng người chúng ta. Với Võ Hồng, chúng ta được toại nguyện về phương diện đó*"

## **Bài 2/**

Nguyễn Thu Trâm

### **Nha Trang**

**Võ Hồng:** Năm 1955 tôi từ Đà Lạt xuống Sài Gòn và năm 1965 từ Sài Gòn ra Nha Trang. Vậy là đã gần 40 năm. Viết về Nha Trang thì lâu hơn. Trong cuốn HOÀI CỔ NHÂN, Cuốn truyện đầu tay in năm 1959, tái bản năm 1969 đã có nhắc đến Nha Trang: cô Thu Vân bị mẹ ép gả cho một cậu lục sự trẻ,

nhà giàu, quê ở Nha Trang (tr 69). Sau đó Thu Vân cho biết, chẳng năm 1940, một cô bạn cũ của mình cũng yêu cũng khổ và người yêu của cô bạn cũng gốc ở Nha Trang khiến “tôi” dần mạnh giọng hỏi ngay:

-Nha Trang, sao lại Nha Trang?

-Vân nhìn tôi mỉm cười chua chát:

-Thì Nha Trang chớ sao? Nha Trang thì cũng như Hà Nội, Đà Lạt có khác chi đâu?

-Thế sao Nha Trang lại hay làm khổ, làm phiền Sông Cầu vậy nhỉ? (tr 104)

*Trong cuốn NGƯỜI VỀ ĐẦU NON in năm 1968, vai trò Nha Trang trong lịch sử được nhắc lại: Lúc bấy giờ (trước năm 1938) con đường xe lửa bỏ từ Bắc đến Tourane thì ngừng lại, bỏ từ Nam đến Nha Trang thì bỏ hết nổi. Đoạn đường Nha Trang – Tourane đi toàn bằng ô tô. Xe chở thư từ mà dân chúng gọi là xe thơ, lúc đầu là xe hãng Staca màu xám, sau là xe hãng Bourbon màu vàng (tr 9).*

*NTT: Đó mới là Nha Trang trong tâm tưởng. Còn Nha Trang trong mắt nhìn?*

*VH: Có nhiều. Năm 1957 đang dạy ở trường Trung học Bồ Đề thì có mấy người bạn ở Đà Lạt xuống chơi. Tôi đưa họ đi chơi xóm Lò Gốm thôn Ngọc Hội và truyện Tia Năng Rớt được hình thành (in trong tập LÁ VẪN XANH, nxb Thời Mới 1961) với những cảnh: Quá Chợ Mới con đường nhỏ lại và nện đất. Nhà nối tiếp thưa thớt hơn. Thỉnh thoảng đôi mắt được nghỉ ngơi trên những cánh đồng mía lá xanh rờn rợn. Tiếng bàn chèo rập rình ở một cái trại nhỏ vang xa... Một người đàn bà dùng chân đẩy cho cái bàn xoay, còn một người đàn bà khác đưa hai tay kéo một con đất cho thành hình cái chậu. (tr 140).*

*Bao nhiêu là địa danh được nhắc đến: hòn Chồng, Phật Học viện, ngã Sáu Nhà Thờ, đường Duy Tân, đường Bạch Đằng... rồi rạp Tân Tân, khách sạn Liên Mai...*

*Truyện XUẤT HÀNH NĂM MỚI kể chuyện đầu năm bốn cha con đi thăm mộ ở nghĩa trang Phật giáo, qua cầu Xóm Bóng, nhìn lên Tháp Bà, ngó qua tu viện Francico, ngó xuống xóm Cồn, bến Đầm...*

*Trong tập VẾT HẸN NĂM THÁNG (nxb Lá Bối 1965) có truyện Người Thứ Ba tôi cho nhân vật Long đi xe lửa: Tàu qua đèo Cả 12giờ khuya. Long đau đớn nghĩ rằng giờ này là giờ hợp cần... Khi tàu dừng lại ở ga Ninh Hoà, anh thở dài tự nói với mình: thực tế thì phải có can đảm lắm mới tự tử được (tr 60).*

*NTT: Nhưng trong truyện ông để cho Long ở Sài Gòn chớ đâu phải ở Nha Trang. Địa chỉ 5 Nguyễn Trung Trực Sài Gòn rõ ràng?*

*VH: (Cười) Chớ chẳng lẽ cứ để họ ở Nha Trang hết. Trong tập CON SUỐI MÙA XUÂN (nxb Lá Bối 1966) tôi để cho “chàng” bị tình phụ phải: đi về miền quê Phú An, Đại Điền nghe chim hót và nhìn cây cỏ nở hoa, trong khi trên đường Phan Bội Châu, Độc Lập... người ta cứ thản nhiên sung sướng, tán tỉnh nhau, và mời mọc nhau. Phải đi xuống biển, biển, người bạn cô đơn của mọi người, thường trực và*

dễ tính. Ai nói gì biển cũng nghe, không phản đối... Gần bờ, những con sóng đứng dựng lên, uốn cong đầu rồi đổ nhào xuống âm âm, toé nước, tung bọt rào rào... (tr 119). Và Annie đến tìm anh ở bờ biển.

Nơi trang 87 (truyện Mùa Hoa Soan) có nhắc xóm Lò Heo, đền Xương Huân. Nơi trang 35: Anh đưa em đi ăn khuya ở Lạc Cảnh. Nơi trang 50, nhân vật Phong nhất định phải gặp cô Duyên đi xe đạp ngược chiều ở ngã tư Lê Thánh Tôn – Phước Hải vào lúc 7 giờ 15 (truyện Trả Thù). Và ban đêm, ở những quãng đường vắng như đường Yersin mà ánh đèn đường bị bóng cây che khuất, những chiếc xe lướt qua không thấy hình dáng mà chỉ thấy ánh đèn vui vẻ và dịu dàng (tr 51). Và một Tuyết tìm đến miền cát trắng này thăm người yêu cũ, cùng ăn tối ở tiệm Chiêu Anh và nàng tâm sự: Em ghét lắm, ghét cái đồng hồ trên cổ tay anh, trên cổ tay em. Em là tên nô lệ bị cột chân vào xiềng, nô lệ của Thời Gian, của cuộc đời buồn nản. Thà là một ngày dài bất tận hay một đêm dài vô cùng. Như vậy ít nhất em cũng được an ủi là ngoại cảnh cũng chết đứng một chỗ như em. Đàng này trái đất cần mẫn quá, trình trọng dọn cho con người một buổi sáng mát mẻ, một buổi chín giờ màu hồng, một buổi trưa trầm mặc, một buổi chiều gợi u hoài và một đêm tối êm ả (truyện Khoảng Trống Sau Lưng tr 69).

Trong tập KHOẢNG MÁT (nxb An Tiêm 1966) tôi có dịp giới thiệu những cây mai Thủy Triều, Mỹ Ca. Ở truyện Con Đốc Hiểm Nghèo: ... Cứ từng ngày một, mùa xuân lặng lẽ nở thành đoá vàng trên mỗi nhánh hoa nhỏ... Mỗi buổi sáng ngủ dậy, trong phòng có mùi hương thoang thoang thơm mát, nhẹ quá, thoang quá làm tôi bâng khuâng không biết có phải là mình bị khứu giác đánh lừa không. Hương thơm đó giống một loại hương thơm nào mình đã quen thuộc? Tôi đứng gần những cánh vàng bắt tìm mùi hương vừa gạn lọc trí nhớ. Phải năm, mười lần khó khăn như vậy tôi mới thấy rõ rằng đó là hương thơm của một thứ trà ngon không ướp hoa. Nhẹ và mát. Trong sạch và thanh lịch (tr 65).

Có dịp tả phường Tân Lập, hồi còn là bãi cát hoang và ghĩa địa: ...Từ ngày có phong trào di cư, người đến đông ở chật thành phố, chính quyền phân lô cấp những khoảnh đất cát đầy mỡ mả và gai ma vương mọc ó này cho những tân nghiệp chủ. Nhà mọc lên, thay thế những ngôi mộ (truyện Khoảng Mát, tr 134).

Nhưng có lẽ trọn vẹn dành cho Nha Trang, Diên Khánh là truyện Mẹ Và Em tôi viết với cái nhìn chơn thiệt và say mê khi đi trên đường lên Thành, dạy giúp cho trường Bán công Diên Khánh mỗi tuần hai buổi sáng. Bác Cai trong truyện đã từ trần lâu rồi nhưng cảnh vuông sân của bác vẫn cứ hiện rõ trong trí tôi: Một dây mùng tơi lá dày xanh mướt bò theo một cành tre khô cắm sát rào... Vài rãnh rau muống, một cây đu đủ, mấy bụi tía tô... (tr 10). Và trên con đường dẫn đến trường: Một dây cây bàng chạy dọc theo con đường đi, lá non mới nhú trông như những bàn tay chụm lại, chống ngón lên trời (tr9). Trường Vĩnh Diêm, trường Vĩnh Châu, cầu Dứa, xóm Bình Cang... những ruộng lúa, vườn cam, hồ sen... quang cảnh quận lỵ với những hàng cây gòn đứng xoè từng tán cây mỏng... Ty Bưu điện già cũ, bốn mái phủ rêu đen khiến tôi tưởng tượng nếu có một ông quan đại thần đội mũ cánh chuồn, mặc áo đại trào, mang hia cầm hốt, đi từ ngôi nhà ấy bước ra, anh cũng sẽ không ngạc nhiên (tr 4).

BÊN KIA ĐƯỜNG (nxb Mặt Trời 1967) có truyện Hầy An Nghỉ Abdul Rahim. Đúng như sự thật, mùa thu năm đó có một máy bay bị rơi xuống gần rạp xi-nê Tân Tân và Abdul là một nạn nhân bất ngờ: Anh



đi tản bộ và tai hoạ đã “từ trên trời rơi xuống”. Con đường Gia Long dẫn lên ga có hàng me chạy dọc là nơi tôi thường gặp Abdul đi chậm chậm suy tư nên tôi đã mượn hình ảnh hàng me trong phần kết luận: Từng cơn gió mát lùa vào phòng. Nước trên tàn cây me rơi lộp độp xuống mặt đất từng hồi mỗi khi có cơn gió mạnh ào tới (tr 48). *Truyện Cái Nhìn Người Mẹ* cũng là mượn khung cảnh suối Đổ linh thiêng năm đó. Những cảnh xe lam chở đầy ắp người và thùng thiếc từ Nha Trang lên, xe ca từ Sài Gòn Lục tỉnh ra, rồi cam nhông chở củ bí kỳ nam đi Ban Mê Thuột. Nhân vật Thuận chính là tác giả. Dạy xong buổi học, lên xe lam để vợ về Nha Trang đưa thằng con đang bệnh đi bác sĩ, vậy mà éo le gặp cảnh cô bé xíu xọn và bà mẹ ngây thơ. Sốt ruột rồi nổi xung nên về viết thành truyện cho... hả giận.

*Trở Về* (tr 139 – 164) là chuyến đi về thăm lại Đà Lạt. Xe chạy trên con đường quốc lộ đang giữa thời chiến tranh leo thang: Đường Nha Trang – Phan Rang dài đầu chừng 100 cây số – Hả. Ổ gà lổ thủng chiếm mất 60 cây (tr 140) ... Ổ gà về tập trung đại hội ở đây. Chết, chết. Chỗ kia nữa. Đại hội ổ gà nữa... (tr 142).

*NHỮNG GIỌT ĐẮNG* (Lá Bối 1969) Có truyện Như Con Chim Sơn Ca phản ánh sinh hoạt bếp núc, chợ búa, thuê chị bếp, thuê người làm ở thành phố phổ biến này, hồi đó: Thò tay xuống trả mua món gì cũng bị gạt ra hết. Bấm bụng trả một trăm thì đằng sau lưng đã có người trả vọt lên trăm rưỡi (tr 10).

*Đời Đáng Chán* tả cái không khí đăm mê đánh số chót số đề: Số 12 và 21, nếu tôi trúng thì chiều mai tôi mời ba ông lên Dân Thiên hết. An nhậu xong rồi đi xuống đường Hàm Nghi: Nghe nói có mấy con nhỏ ở Đà Lạt xuống (tr 43).

*Nhắc lại chuyện xưa: có bà mẹ nằm chiêm bao thấy trái bí. Nhưng đề không có trái bí. Bà ta lầm nhầm đoán: Trái bí – Bí thủ – Thủ kỳ – Kỳ lân. Đánh luôn con kỳ lân. Trúng. Mừng quá chạy la cùng xóm* (tr 44).

*Cô Trâm trong truyện Hoa Khế Lưng Đồi ở trọ đường Phước Hải (nay đổi là Nguyễn Trãi) đi công tác ở Phú Vinh, chợ Mới, ước ao đứng ở đầu núi nhìn xuống chùa Hội, trường Bồ Đề, Phường Củi, rộc Rau Muống, cầu Đá, cầu Hà Ra. Thế mà vụt nhiên cuối tháng Mười đi thăm người anh, xe bị phục kích, chết tại trận: Đầu tháng Mười Một nổ ra cuộc đảo chánh nhưng nàng không kịp nghe tiếng chuông chùa ngân nga, u trầm tịch tịch, không kịp nhìn cây khế lưng đồi lặng lẽ trở hoa* (tr 62).

*Trong truyện Chống Biểu Tình, có anh bán bánh mì sáng chế điệu rao đặc biệt: Mì lạt, mì ngọt... Bánh cam, bánh tiêu, bánh bò. Kẹo bi... Bi ngon ngon, bi dòn dòn... Mì, mì... (tr 11).*

*Chắc hôm nay nhiều người vẫn còn nhớ: Những Giọt Đắng là những giọt lệ của người mẹ cô đơn khi bất ngờ phát giác ra rằng người con gái độc nhất của mình đã có người yêu: Kim Uyên lên phi cơ hồi bốn giờ chiều. Bốn giờ mười lăm phút gió thổi thành cơn trốt lớn. Mưa trút ào ào. Tiếng thân cây vụn mình rãng rạc. Chắc là một cơn bão rất nào đó tập trung ở một điểm nào đó trên Thái Bình Dương, đang di chuyển về miền này. Cơn bão Lucie, Elisabeth, Katherine, Caroline. Người ta lấy tên đàn bà để đặt tên cho những trận bão. Các nhà thiên văn thế mà cũng có óc hài hước: đàn bà chuyên môn tạo ra những trận bão* (tr 101).

*TRẦM MẶC CÂY RỪNG (Lá Bối 1970) có truyện Hầy Đến Chậm Hơn Nữa, nhắc tôi nhớ đến những ngày cùng anh Quách Tấn, Dương Kiên, Phạm Kim Khải... giúp tay sư huynh Thomas Huỳnh Thông, Giám đốc viện Bài phung núi Sạn này.*

*Truyện Chuyển Về Tuy Hoà có dịp mô tả bến xe: bến xe Xóm Mới, bến xe Linh Trung... đoạn đường Rừ Rì, Lương Sơn, Ninh Hoà, Vạn Ninh, căn cứ lính Đại Hàn, Đèo Cả... rồi xích ra là chợ Xéo, Bàn Thạch, Phú Lâm... Hành khách lên xe đông lắn. Đông cho tới đầy. Cho tới dư. Tài xế cho kê thêm ghế phụ... Tới loại hành khách đứng. Hành khách dẫu sao cũng chỉ có hai chân, cái ghế giản đơn nhất cũng đòi hỏi đến ba cái chân mới đủ để đứng được (tr 114)... Tục ngữ Việt Nam không chịu tạo thêm những hình ảnh ví von mới. Chẳng hạn một cái bụng ăn không biết nó là “cái bụng của xe đò”(tr 117).*

*... Những ruộng lúa của đồng Vạn Ninh... Tiếng liềm cắt soạt thân lúa, tiếng chân dẫm oành oạch dưới bùn, tiếng nghe nga của con trâu mẹ gọi con và trên lưng chừng trời, một con chim sơn ca thả rơi những giọt tiếng... (tr 119)... cũng bờ ruộng cỏ ướt sương đêm, cũng dòng nước mương chảy róc rách trên đó những con nhện nước rún rẩy trên bộ chân gầy. Tôi biết những bụi rau chóc không thể không nở những chùm hoa màu thiên thanh... (tr 120).*

*Truyện Lương Mai vẽ lại bức tranh những năm cuối thập niên 60, hàng họ khan hiếm, bồn tắm, bồn rửa mặt khó mua. Ông chủ tiệm Sứ Cẩm Toàn trong truyện thực tế ngoài đời là Cẩm Toàn Xương, đường Độc Lập, một phật tử hiền lành đã từ trần 20 năm rồi.*

*Trong tập TRONG VÙNG RÊU IM LẶNG (VN Nha Trang 1988) có truyện Nhìn Từ Bóng Tối, giới thiệu con đường Vạn Kiếp:*

*-Nhà em ở đường Vạn Kiếp – lời chị bạn. Nhớ chưa?*

*Tôi gật đầu:*

*-Không thể quên được. Kiếp này có quên thì còn kiếp sau (tr 26).*

*Truyện Đi Con Đường Khác mô tả quang cảnh buổi lễ truyền giới cho sa-di ở chùa Hải Đức. “Nàng” đi tìm người yêu của mình trong hàng sa-di vừa nhận giới: Lúc này tôi có ý định khi anh đi qua tôi sẽ khẽ gọi tên anh. Tiếng gọi sẽ khua động cả tâm thức anh, sẽ chấn động cả tâm linh anh, phá đổ cả cái mặt bình lặng của tâm hồn anh hiện tại. Tôi tự tin bởi tôi biết tôi ngự trị nơi cái vùng trời quá khứ của anh. Nhưng khi nhìn ánh sáng nơi khuôn mặt bất động của anh, tôi vụt thấy tôi là kẻ bại trận, vô nghĩa, phù du là tình yêu của một người đàn bà, là chính ngay người đàn bà. Trời ơi! Một con phù du vừa có ảo vọng ngông cuồng là vỗ cánh lên để làm giạt mình con sư tử (tr 67).*

*Đọc Áo Giác Màu Xanh, nhớ lại dãy chợ trời dọc đường Nguyễn Hoàng (nay là Ngô Gia Tự) thời 1970, chuyên bán: hàng PX tuôn ra bày la liệt, sạp này gần giống sạp kia, cũng tẩn mẩn, tũn mủn những dao cạo, đá lửa, phim ảnh, thuốc đánh răng, xà bông, nước hoa... cũng từng chồng sơ mi, khăn tắm, chăn, khăn trải giường, những chai rượu mạnh, cũng những va li nhựa samsonite màu xám tối lớn nhỏ nhiều cỡ (tr 129).*

Nhớ lại phong trào khai khẩn đất hoang làm rẫy ở Bãi Giếng, Tân Thành, Đồng Lác: ... đánh vòng trồng khoai lang... Rắc bắp nếp xen kẽ... Nhờ anh Sang đặt dùm năm mươi gốc xoài Canh Nông... Nhớ trồng vài chục cây măng cầu xiêm để hồi nào áp huyết cao sắc nước uống... à mà phải lo vét cái giếng. Trồng ba năm cây xoài sum sê.

... Trong trí tưởng tượng của Hoa, nhìn theo hướng nào cũng là những hàng cây xoài chạy thẳng. Xoài đâm chồi, xoài nứt tước, xoài vun lá um tùm. Trí óc của Hoa chấp chờn trên những lối đi dài im mát bóng lá xoài xanh, thoang thoảng mùi hương của hoa nở và vang vọng tiếng chim lảnh lót nơi xa (tr 35).

Tập truyện *VÃY TAY NGÂM NGÙI* (nxb Trẻ 1992) còn đậm đà nhiều nét Nha Trang vì cô bé xưng tôi trong mọi truyện đã sống tại Nha Trang từ lúc lên ba cho tới 17 tuổi, khi cô vẫy tay chào những ngày quá khứ để ngậm ngùi xa nhà bước chân vào đại học: Chào cả ông thợ Sáu, thợ hồ gần tiệm sách Hồng Lĩnh, chào ông Lược xướng mộc ở đường Nguyễn Trãi, chào ông Rồng bắc ống nước ở số 7 đường Mạnh Tử (tr 79). Chào ngôi trường sơ học tư thục Đại Trung, chào cây chùm ruột ở vại nước đã héo lá rồi chết khô, chào cây trứng cá và cũng vĩnh biệt cây trứng cá (tr 15).

*NTT: Ông mới nhắc đến những tập truyện ngắn...*

*VH: Về truyện dài thì việc chọn lựa địa phương làm trung tâm cho câu chuyện trở thành tế nhị. Phải ấy đổi. Nội dung HOA BUỒM BUỒM xảy ra ở Đà Lạt, câu chuyện NHƯ CÁNH CHIM BAY diễn ra ở Phú Yên, GIÓ CUỐN và THIÊN ĐƯỜNG Ở TRÊN CAO lấy Nha Trang làm trung tâm. Trong NHÁNH RONG PHIÊU BẠT nhân vật chính ở Nha Trang rồi phiêu lưu đi Phan Rang, Ninh Thuận.*

*Cuốn NHÁNH RONG PHIÊU BẠT (Lá Bối 1970, VN Nha Trang tái bản 1989) dẫn độc giả phiêu lưu gần như khắp phố phường Nha Trang theo chân cô bé Thuý đi bán bóng cao su đường Ngô Đức Kế, Cô Bắc, Nguyễn Trung Trực, Lê Đại Hành, Phương Sài... theo mẹ con bà Đức Lợi đi ăn cháo bào ngọt ở tiệm Dân Thiên, ăn nem ở Mỹ Hạnh. Tên những địa phương vang lên êm đềm trong tâm hồn chúng tôi: Khu Máy Nước, cây số Chín, Suối Dầu, Đá Bạc, Hoà Đa, Mỹ Ca...*

*Trong GIÓ CUỐN (Lá Bối 1968, nxb Long An tái bản 1989) nhân vật Liên chữa hoang phải lên lên Diên Khánh để đẻ. Thị trấn hồi đó còn nghèo: Những người xà ích đánh xe ngựa, những bác tài xế lái xe lam ba bánh ăn uống ồn ào ở một tiệm hủ tiếu có cái tên huênh hoang là Đông Nam Á (tr 219).*

*Tiếng máy thu thanh transistor ở một căn nhà bên cạnh léo nhéo đưa sang. Giọng của cô xướng ngôn viên ông ọ làm duyên theo một điệu quê mùa tỉnh nhỏ (tr 240). Còn ở góc chợ Đầm vào đầu tháng Chạp thì những anh quảng cáo bán thuốc và rượu ngâm rắn hổ, kỳ đà khiến một phụ nữ Hoa kiêu nổi xung: Xi... Tui cứ thấy pán quài (bán hoài), pán quài, năm nào cũng pán (tr 259).*

*Trong truyện dài THIÊN ĐƯỜNG Ở TRÊN CAO (NXB Nghĩa Bình 1968) suốt cả chương 5 dành cho những diễn biến tâm lý của Khải và Thérèse Băng Trinh ở bán đảo Cam Ranh. Họ ghé thăm biệt thự đã chiến của Tổng Thống Johnson, thăm hồ nước ngọt. Nơi chương 11, tác giả để Khải theo chân vị linh mục bước lên lầu hai thăm một tu viện ở Cam Ranh để Khải có dịp suy gẫm về khẩu hiệu*

## **Amor el pax và Ora el Labore.**

*NTT: Nha Trang nổi danh vì biển xanh cát trắng...*

*VH: Quả vậy. Và bạn đọc gặp biển nhiều lần trong những trang tôi viết. Truyện ngắn Bọt Trắng trong tập TRÂM MẶC CÂY RỪNG lấy khung cảnh một hòn đảo ở Bích Đầm. Đã nói đến biển thì không được quên núi. Khi lên dạy các tăng ni ở lớp chuyên khoa viện Cao đẳng Phật học, tôi có dịp nhìn kỹ những bụi cây, những tảng đá: Những bụi cây mọc ven theo lối đi, không hàng lối, mạnh ai nấy mọc... Những doi đá nằm lấn ra, những khe suối khoét lõm vào. Tiếng chim nói chuyện với nhau chi chích trong các bụi rậm. Mùi thơm của lá, của hoa thoang thoảng... Bước qua cổng gỗ Phật học viện, nơi đây bắt đầu giang san của các loài hoa và những thân cây có danh tánh, như hàng ngũ quý tộc các vương triều, chúc tước rộn ràng... Những cây quỳnh lá xanh óng ả. Những cành lan đong đưa trên cành cao... (Con Đường Thanh Tịnh).*

*Nhưng còn có cảnh núi rừng nào buồn hơn nơi an nghỉ của Băng Trinh?: Buổi chiều xuống mau. Tôi chợt muốn khóc khi xót xa nghĩ rằng đã đến lúc tôi già từ Trinh, bỏ nàng nằm lại một mình nơi khung cảnh hoang vu này. Núi cao chón chở bao quanh khu nghĩa trang. Rừng già bắt đầu từ lưng chừng núi, màu lá xanh sậm uy nghiêm (tr 282).*

*NTT: Thiên nhiên ở Nha Trang còn có những đặc điểm gì làm ông say mê?*

*VH: Nhiều chỗ. Có điều đâu thể viết hết ra được. Như con chim Mồ Côi mà tôi có dịp nói đến trong truyện Mùa Xuân Nghe Tiếng Chim (Tuổi Trẻ Chủ Nhật). Mùa xuân năm nào tôi cũng đợi chờ tiếng hót của nó. Năm nay (1993), mãi cuối tháng Ba, ấm trời mới nghe nó cất tiếng hót mãi cuối đường Nguyễn Thiện Thuật mà không ghé lại vườn tôi. Có lẽ tại mấy cái nhà lâu mới cất ngăn cản đường bay của nó.*

*Tôi cũng thương con chim sáo trắng. Ông Nguyễn Học Sanh bạn tôi một hôm rập lưới bắt cho tôi hai con sáo trắng. Tôi không nỡ làm thịt, lén thả cho bay. Trong truyện THÊN ĐƯỜNG Ở TRÊN CAO tôi để cho Băng Trinh làm việc đó (tr 256). Thấy người bẫy cuốc tôi cứ ái ngại nghĩ: “Minh ở từ địa phương khác đến ở nhờ quê hương của nó, vậy mà sao nỡ giết nó?”.*

*Cùng với chim muông là cỏ cây hoa lá. Viết rải rác thì nhiều, tập trung lại thì có Hoa Và Cây Xanh (VN Nha Trang 5/1984): Những cây xa cừ đứng lặng yên ở hai bên lề đường, đan cành vào nhau tạo thành bóng mát từ trên cao toả xuống. Nhân ái mà khiêm cung, cho nhiều mà nhận ít, những cây xanh cứ lặng lẽ hiện diện... Con đường và hàng cây có duyên gắn bó... Con đường phóng tới, đá rải xuống, xe lăn qua, khi mặt đường đã dầm láng thì hai bên lề có hai hàng cây trồng ngay ngắn. Vậy muốn hỏi tuổi một con đường thì hàng cây có thể trả lời dùm được (tr 16).*

*Đi trên đại lộ dọc bờ biển, tôi không bị mê hoặc bởi những bồn hoa mà lại bị cuốn hút vào đám cỏ dại mọc hoang ven đường. Tôi thầm cảm ơn lưới kéo văn minh đã không cắt xén chúng: Tình yêu đối với cỏ tôi nhận thấy rõ nhất là vào tháng Chạp năm 1989 đi xuống bưu điện tỉnh bỏ thư. Trên đường về nhìn những đám cỏ mọc lan bên lề đường, chen nhau mọc, lá nhẩy lăn tăn theo gió. Tôi xuống xe ngồi*

say mê nhìn. Qua tháng Ba, cũng đi bưu điện bỏ thư, nhìn vạt cỏ xưa thấy đã khô, đã chết rụi. Những mô đất màu nâu lồi lõm, những xác cỏ chằng chịt. Khi đứng dậy bước lên xe, tôi chợt phát hiện ra rằng kính đang mang đã mờ đi vì nước mắt (*Giai thoại văn chương*).

*NTT: Quả là Nha Trang đã hiện diện nhiều lần trong các tác phẩm của ông. Viết văn xuôi có cái thích đó. Chớ làm thơ... Ông có bao giờ làm thơ?*

*VH: Cũng có và tôi cũng đã vài lần “ban môn vũ phủ” để nói về địa phương thân yêu đã nuôi dưỡng bảo bọc mình. Từ nãy giờ chúng ta nói chuyện nghiêm trang quá, vậy nên tôi chọn bài thơ “con nít” này rút từ tập HỒN NHIÊN TUỔI NGỌC có tựa đề: Bài Học Địa Lý Đầu Tiên*

Từ nhà đi xuống tỉnh  
Tưởng chỉ đi cái vèo

Ai ngờ thật lĩnh kỉnh

May có chị đi theo

Rời Diên Đồng thoáng chốc

Xe lam chạy băng băng

Cũng cánh đồng lúa nước

Cũng rẫy sắn giảng hàng

Nhưng đây kêu Diên Phước

Tiếp tới lại cũng đất

Cũng ruộng lúa bờ tre

Cũng lùm bụi không khác

Cũng trâu bò đi về

Nhưng nghe kêu Xuân Lạc.

Cứ như vậy trên đường

Các tên gọi thay đổi

Sau Diên Khánh... Vĩnh Xương

Đến Phú Vinh... Ngọc Hội

Đang Võ Cạnh... Đồng Nhơn

Bồng Bãi Giếng... Cửu Lợi

Vừa Bình Ba... Thạnh Xương

Đã Phước Lương... Diên Thọ...

Mới đi một đoạn nhỏ

Mà đã gặp nhiều tên

Lớn lên đi đây đó

Tha hồ quen nhiều miền.

*NTT: Cám ơn ông, Xin thứ lỗi đã quấy rầy thì giờ ông khi ông phải lục đưa thơ văn trích dẫn. Xin cảm tạ ông./.*